

2

1- Name : NGUYEN HO ANH SN 63-A700895
2- Date/place of birth : 15-04-1943 , Đà-Nẵng
3- Residence - Address : 22/3 Khóm 3 Phường 2 Sadec - Đồng Tháp.
4- Mailing address : ĐOÀN XUÂN
- Stockton CA 95207 - USA
5- Current occupation : Đẩy xe ba bánh

[illegible]

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
1-Phạm thị Quít	01-02-1941	Sadec-Dồng tháp	FM	Married	wife
2-Nguyễn hộ Minh Trung	24-05-1973	id	M	S	Child
3-Nguyễn hộ Minh Hạnh	09-10-1974	Cần thơ	FM	S	Child
4-Nguyễn hộ Minh Hiếu	04-09-1978	Sadec-Dồng tháp	FM	S	Child

a) Name : None
b) Relationship
c) Address

2- Closest relative in other foreign countries

[illegible][illegible]

- Father :	Nguyễn Đình Báu	(dead)	
- Mother :	Nguyễn thị Ngộ	(living)	: Thanh Khê 4 - Đà Nẵng
- Spouse :	Phạm thị Quýt	(living)	: 22/3 Khóm 3 Phường 2 Sadec - Đồng Tháp
- Children :	Nguyễn hộ Minh Trung	(living)	: id
	Nguyễn hộ Minh Hanh	(living)	: id
	Nguyễn hộ Minh Hiếu	(living)	: id
- Sibling :	Nguyễn văn Kiệt	(living)	: Thanh Khê 4 - Đà Nẵng
	Hồ thị Di	(living)	: Hà Khê - Đà Nẵng

E- Employment by US government agencies or other US organizations of you or your spouse

- 1) Name of person employed : None
- 2) Date
- 3) Title of (last) position held :
- 4) Agency/company/office
- 5) Name of (last) supervisor
- 6) Reason for leaving
- 7) Training for job in Vietnam

F- Service with GVN or RVNAF by you or your spouse

- 1) Name of person serving : NGUYỄN HỘ ANH
- 2) Dates From : 07-09-1962 to 30-04-1975
- 3) Last Rank : Hải quân Trung úy - Cơ khí
- 4) Ministry/Office/Military Unit : Căn cứ yểm trợ tiếp vận Bình-Thủy , Cần thơ
- 5) Name of supervisor C.O. Hải quân Trung tá CK Nguyễn ngọc XUAN
- 6) Reason for leaving : Serving until 30-04-1975
- 7) Name of American advisor : FA
- 8) US training courses in Vietnam :
- 9) US awards or certificates : None

G- Training outside Vietnam of you or your spouse

- 1) Name of student/trainer : None
- 2) School and school address :
- 3) Dates
- 4) Description of courses
- 5) Who paid for training

H- Reeducation of you or your spouse

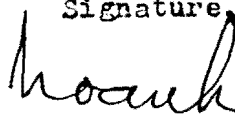
- 1) Name of person in reeducation : NGUYỄN HỘ ANH
- 2) Total time in reeducation : 02 years 03 months days

I - Any additional remarks

We have sent applications and questionnaires to the ODP office in Bangkok (Thailand) successively during the years of 1982-1983 and 1984 but we have not received any reply obtained any result .

Date : 21/11/1988

Signature



Nguyễn Hộ Anh

FR. NGUYEN HO. ANH

22/2 KILOM 3

PHUONG : 2

THI XA : SADEC

TINH : DONG THAP

VIET NAM.



TO: MRS : KHUE MINH HO
FAMILIER OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION
P. O. BOX 5435
JAN 23 ARLINGTON, W. A 22205 - 0635

~~U.S.A~~

Số 220/ CN

GIẤY CHỨNG NHẬNHọ và tên: *Nguyễn Văn Anh* tuổi: *34*Sinh quán: *Phước Kiết, Đa Phước*Nơi về ngụ: *Số 22/3 ấp An Ninh, Tân Phú*Nguyên là *Trung úy 101* *Đoàn 101* *Đa Phước* *trung*

quân đội ngày quyền Sài Gòn

Đã theo học lớp quân huấn *lớp* tháng kể từ ngày *24-6-1973*đến ngày *25-9-1977* Nay anh "hoà" chỉ được về sum họp

với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người

lâm ân lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách Mạng địa phương

hết sức giúp đỡ anh "hoà" chỉ: *Anh*

phần đầu tốt.

Nhận dạng:

- Cao lm. 60

- Dấu vết đặc biệt

*lông trắng ở mắt**trên trán.*Ngày *24* tháng *9* năm *1977*

Ban chỉ huy

*Nguyễn Văn Anh**Phước Kiết, Đa Phước*

NHỮNG ĐIỀU QUY-ĐỊNH CHO
NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY.

- 1- Phải tuân theo luật lệ chế độ quy-định của chính-quyền cách-mạng.
- 2- Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán-bộ cơ-sở.
- 3- Giấy này không thay thế cho giấy thông-hành, đi đâu phải xin giấy phép của chính-quyền địa-phương.
- 4- Không được cho người khác mượn giấy chứng nhận này.
Nếu làm mất phải báo cáo với cơ-quan an-ninh nơi mất và Chính-quyền nơi cấp giấy chứng nhận.
- 5- Khi Ủy-ban nhân dân cách-mạng báo gọi thì phải đến đúng hẹn.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THỊ-XÃ CẦN-THƠ

Nhưt

Quận:

An-Lạc

Phường:

2977

Số hiệu:



MIỄN THỊ-THỰC

TC. THÔNG-TỬ BỘ NỘI-VU

Số 4366/BNV/HC/29

Ngày 3-8-1970

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 11 tháng 10 năm 1974

Tên họ đứa trẻ	Nguyễn-Ho-Minh-Hạnh
Con trai hay con gái	Nữ
Ngày sanh	Chín, tháng mười, năm 1974 (09-10-74)
Nơi sanh	Phường An-Lạc, Thị-Xã Cần-Thơ
Tên họ người cha	Nguyễn-Ho-Anh
Tên họ người mẹ	Phạm-Thị-Quit
Vợ chánh hay không có hôn-thứ	Vợ chánh HT. số 188 tại Quận-4 Sài-Gòn 1970
Tên họ người đứng khai	Nguyễn-Ho-Anh



QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện chính sách khoa học công nghệ của Chính phủ cách mạng lâm thời dân
hòa miền Nam Việt Nam, đơn vị nghiên cứu và phát triển kỹ thuật, công nghệ và
quản lý nhân lực miền nam.

Đã hình thành học tập chuyên môn của **Nguyễn Văn Anh**
học sinh là **Trương Văn** học sinh, trong thời gian qua đã và đang
đang nghiên cứu và phát triển phân dân đã trở thành người có ích cho đất nước.
Xét đơn xin học hành của **Đoàn Thị Bình** cấp học **Thầy**
đổi với kỹ thuật quản lý nhân lực. **Tên phân Bộ Sĩ Đức**

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 - Cho **Nguyễn Văn Anh** nguyên là **Trương Văn** nguyên quân đội
tạm ngừng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 - Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn
Anh Bình phải chấp hành tất cả quy định về luật pháp
và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm
việc. Thời gian quản chế là **100%** Sau thời gian đó nếu được
chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được
chính quyền cơ sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 - Phòng quản huấn Quân khu. Trại quản huấn **TA**
và đường sự kiện quyết định thi hành.

Ngày 10 tháng 9 năm 1977

THỦ LƯU LÍNH QUÂN KHU 9



TRƯỞNG TÁ
ĐOÀN CẢM 1977

CHÚA CH

Các này không có giá trị đi đường
Trong thời gian quản chế, việc quy định
báo nhân ngày triệu tập 1 lần là do chính
quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 - Phòng quản huấn Quân khu.
- 1 - Trại quản huấn
- 1 - Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 - Đường sự.

Tác nhân hồ sơ

Đường bộ Nguyễn Văn Bình là Trung úy
chức vụ cũ được bổ sung ngày 15-9-77-

Có lệnh hành ngay 18-9-77-

Tam phủ đồng ngày 18-9-77-

Phó Ban chấp hành
Hội đồng

Đã nhận 15-9-77
Đang chờ cấp hành ở địa phương
22/3 ở Hoa Khanh
Tín hiệu ở Hoa Khanh 22-9-77
Báo cáo sau

Đã nhận
Đã báo cáo

Quận Tư

Số hiệu 188

20

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG Nguyễn Hộ Ảnh

nghề - nghiệp Quân nhân

sinh ngày 15 tháng 4 năm 1943

tại Thanh Khê, Đà Nẵng

cư - sở tại Sài Gòn, B 30 Nguyễn Thành Hồn

tạm trú tại XXX

Tên họ cha chồng Nguyễn Đình Báu (s)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng Nguyễn Thị Ngộ (s)

(Sống chết phải nói)

TÊN HỌ NGƯỜI VỢ Phạm Thị Quýt

nghề - nghiệp buôn bán

sinh ngày 01 tháng 02 năm 1941

tại Tân Vĩnh Hòa, SaĐec

cư - sở tại Sài Gòn, B 30 Nguyễn Thành Hồn

tạm trú tại XXX

Tên họ cha vợ XXX

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ Phạm Thị Cam (s)

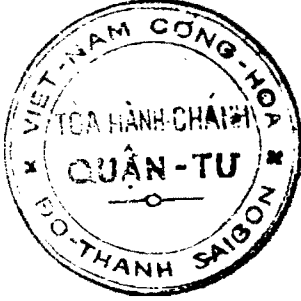
(Sống chết phải nói)

Ngày cưới 19 tháng 10 năm 1970

Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế XXX

ngày XXX tháng XXX năm XXX

tại XXX



MIỄN LỆ PHÍ

TRÍCH LỤC Y BỒN CHÁNH : 1/6

Sài Gòn, ngày 4 tháng 11 năm 1978

TU. Quận-Trưởng Quận Tư,
Viên-Chức Hộ-Tịch,

[Handwritten signature]

NGUYỄN-MANH-HUYỀN
Độc-Sự Hành-Chánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc
.....

Số hiệu 10.005

KHAI-SANH

ĐỨA NHỎ

Họ, tên NGUYỄN HỒ MINH HIẾU Trai hay gái _____
Sanh ngày Bốn (04) tháng chín
năm một ngàn chín trăm bảy mươi tám hồi 04 giờ 20
Tại Bệnh viện Sa Đéc

CON CỦA

CHA (họ và tên) NGUYỄN HỒ ANH
Tuổi 35⁺ Quốc tịch Việt Nam nghề Làm ruộng
Chở ở 22/3 ấp Hòa Khánh, xã Tân phú Đông, thị xã Sa Đéc
MẸ (họ và tên) Phạm Thị Quýt
Tuổi 37⁺ Quốc tịch Việt Nam Nghề Làm ruộng
Chở ở 22/3 ấp Hòa Khánh, xã Tân phú Đông, thị xã Sa Đéc
Vợ có hôn thú hay không Có hôn thú

NGƯỜI KHAI

Lập theo lời khai của :

Họ, tên Nguyễn Hồ Anh
Tuổi 35⁺ Chở ở 22/3 ấp Hòa Khánh, xã Tân phú Đông, Sa Đéc

NGƯỜI CHỨNG

Trước mặt :

Họ, tên : Lưu Mỹ Lệ
Tuổi 34⁺ nghề Công nhân viên
Chở ở 22/3 Hòa Khánh, Tân phú Đông, Sa Đéc
Họ, tên Lưu Hiền Hoàng
Tuổi 38⁺ nghề Làm vườn
Chở ở 22/4 Hòa Khánh, Tân phú Đông, Sa Đéc
Ấp Tân Phú Đông Sa Đéc ngày 11 tháng 9 năm 1978

NGƯỜI KHAI

ỦY VIÊN HỘ TỊCH

NGƯỜI CHỨNG

Nguyễn Hồ Anh

T M DUB K D K A
T L Chử Sinh

Mỹ Lệ
Lưu Mỹ Lệ
Hoàng
Lưu Hiền Hoàng

KBC. 3361 ngày 26 tháng 01 năm 1973

VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA
HẢI QUÂN
BỘ CHỈ HUY YẾM TRỢ TIẾP VẬN
CÁN CỤ YẾM TRỢ TIẾP VẬN BÌNH THUY

Số: 003 /CCYT/TV/BT/L.

1 B N H

- ĐỀ-MỤC : V/v Chỉ-dinh chức-vụ Sĩ-Quan .
- THAM-CHIEU: SVVT số 4776/TRH/P.314/K ngày 16/10/1972 của B.TTL.
- Chiều như câu công vụ , này chỉ định .

- I.- HQ Trung-Úy CK NGUYỄN HO ANH, số-quan: 63A700.895 giữ chức vụ Sĩ-Quan Phó-Ta Trưởng Khoa Kỹ Thuật.
- II.- HQ Trung-Úy CK PHAM VĂN THY , số-quan: 67A701.749 giữ chức vụ Trưởng phòng San-Xuất .
- III.- HQ Trung-Úy CK NGUYỄN HỒNG KIẾT, số-quan: 66A702.396 giữ chức vụ Trưởng Khoa Cơ-Khi Động-Cơ .
- IV.- HQ Trung-Úy DK TRƯƠNG BẠC CHUÂN , số-quan: 51A700.421 giữ chức vụ Trưởng Khoa Điện-Khi .
- V.- HQ Trung-Úy DT NGUYỄN BÌNH EM , số-quan: 61A700.329 giữ chức vụ Trưởng Khoa Điện-Tu .
- VI.- Chỉ-Huy-Pho, Trưởng Khoa Kỹ Thuật, các Sĩ-Quan đương sự chiều nhiệm vụ thi-hành .
- VII.- Lệnh này có hiệu lực kể từ ngày ký và đương nhiên hủy bỏ các lệnh phản bác ./.

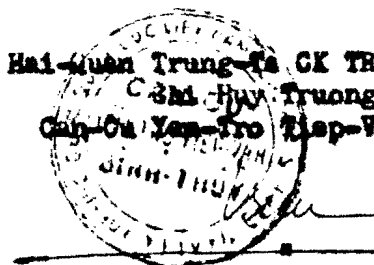
NOI-NHÂN:

- CHP
- T.KYT
- Các Sĩ-Quan đương sự
để thi hành "

HÀN-SAO:

- BTL/HQ/P.TQT.
- BCH/TPPV/HQ.
- Hồ-sơ-lưu .

Hải-quân Trung-tá CK TRAN CONG BINH
Chỉ-Huy-Trưởng
Bộ Chỉ-Huy Yểm-Trợ-Tiếp-Vận Bình-Thủy



Tr/ủy hứ

SỞ TƯ - PHÁP
TRUNG - VIỆT

TÒA SƠ THẨM
QUẢNG-NAM QUẢNG-NGÃI
tại ĐÀ-NẴNG

CHỨNG THƯ THAY GIẤY
KHAI-SINH

SỐ 10.938

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Năm một ngàn chín trăm năm mươi **Bay**

ngày **Bôn** tháng **Mười một** hồi **Tam** giờ

Trước mặt chúng tôi là **TU DONG**

Chánh-Án Tòa Sơ-Thẩm Quảng-Nam và Quảng-Ngãi tại Đà-Nẵng
ngồi tại văn-phòng có Ông **MAI XUAN TRIET** lục-sự giúp việc :

CÓ ĐẾN HẦU TÒA :

10/ **Nguyễn Văn Xuân** 47 tuổi, trú ngụ tại **Thanh Khê, Đà-Nẵng**

Có kiểm-tra số **10A.000.747** cấp tại **Hải-châu** ngày **19.8.1955**

20/ **Nguyễn Xuân Thành** 30 tuổi, trú ngụ tại **Thanh Khê, Đà-Nẵng**

Có kiểm-tra số **27A.000.313** cấp tại **Lao xa** ngày **15.10.1955**

30/ **LÊ TƯ THANH** 47 tuổi, trú ngụ tại **Thanh Khê, Đà-Nẵng**

Có kiểm-tra số **10A.0276** cấp tại **Đà-Nẵng** ngày **14.6.1957**

Những người chứng nói trên, sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật, đã khai và chứng nhận biết rõ :

Nguyễn hộ Anh Quốc-tịch **Việt-Nam** sinh ngày **Mười lăm**
tháng **Tu** năm **Một ngàn chín trăm bốn mươi ba**
tại làng Thanh Khê, Quận Ngoại ô, Đô thị Đà-Nẵng
là con của Ông **Nguyễn đình Báu** và Bà **Nguyễn thị Ngộ**

Mấy người này quả quyết rằng **Nguyễn đình Báu**
không thể xuất nạp giấy **KHAI-SINH** **con y** được vì lẽ sổ hộ-tịch chánh-quán
bị phá-hủy bởi những biến-cố chiến-tranh, hoặc bản chánh bị thất-lạc.

Mấy người chứng đã nhận thật những lời khai ở trên, nên chúng tôi chiếu các
điều **47 Trung** - Việt Hộ - Luật lập tờ chứng-thư này thay thế
giấy **KHAI-SINH** cấp cho **Nguyễn hộ Anh** để nạp hồ-sơ.

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này, đã ký tên cùng chúng tôi và lục-sự.

Người đứng khai :

NGUYỄN ĐÌNH BAU

Những người chứng :

NGUYỄN VĂN XUÂN
NGUYỄN XUÂN THÀNH
LÊ TƯ THANH

Chánh-Án :

TU DONG

Lục-Sự :

MAI XUAN TRIET

Tem bản chính :

Trước bạ thu :

Trước bạ tại Đà-Nẵng, ngày **8-11-57**

Quyển **10** tờ **82** số **40.63**

CHỦ-SỰ, ký tên :



Quận SABEC
(Délégation)

Tổng AN-TRUNG
(Canton)

Làng Tân-Vĩnh-Hòa
(Village)

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT - NAM

(ÉTAT CIVIL VIETNAMIEN)

BỒN TRÍCH LỰC BỘ KHAI-SANH NĂM 1941

(Extrait du registre des actes de naissance de l'année)

LÀNG Tân-Vĩnh-Hòa TỈNH Vĩnh-long (NAM-VIỆT)
(Village) (Province) (Sud Việt-Nam)

NĂM 1941 SỐ HIỆU 79
(Année) (Acte No)



Tên họ đứa con nít «Nom et prénoms de l'enfant»	<u>Phạm-thị-Quýt</u>
Nam hay nữ «Sex de l'enfant»	<u>Nữ</u>
Sanh ngày nào «Date de naissance»	<u>Lo 1er Février 1941</u>
Sanh tại chỗ nào «Lieu de naissance»	<u>Maternité</u>
Tên, họ cha «Nom et prénoms du père»	<u>/</u>
Cha làm nghề gì «Sa profession»	<u>/</u>
Nhà cửa ở đâu «Son domicile»	<u>/</u>
Tên họ mẹ «Nom et prénoms de la mère»	<u>Phạm-thị-Cam</u>
Mẹ làm nghề gì «Sa profession»	<u>Làm ruộng</u>
Nhà cửa ở đâu «Son domicile»	<u>Tân-Xuân</u>
Vợ chánh hay vợ thứ «Son rang de femme mariée»	<u>/</u>

Chúng tôi _____
Nous _____

Quận-Trưởng quận _____
Délégué Administratif _____

Chúng cho hợp pháp chữ ký tên ngang đây của
Certifions l'authenticité des signatures opposées ci contre des

Ủy Ban Hành chánh Xã _____
Conseillers communaux du village de _____

_____, ngày _____ tháng _____ năm 196
le

Quận - Trưởng
Délégué Administratif



TRÍCH Y BỐN CHÁNH

Tân-Vĩnh-Hòa, ngày 03 tháng 11 năm 196 5
le

Chủ Tịch Kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch



[Handwritten signature]

Thực chữ ký của
ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ
XÃ TÂN-VĨNH-HÒA
Số 3 tháng 11 năm 1965
TỔ QUẢN TRƯỞNG
PHỤ QUẢN-TRƯỞNG

[Handwritten signature]



GA SANGH D. TAN VE
H. 29 07

Tên họ Âu nhi : NGUYỄN-HỮU MINH-TRUNG
 Phái : Nam
 Sinh : Hai mươi bốn tháng năm năm 1973
 Ngày, tháng, năm
 Tại : Bảo sanh viện Bảo trợ binh sĩ Sadee
 Cha : Nguyễn-hộ-Ảnh
 Tên họ
 Tuổi : 30 tuổi
 Nghề : Quân nhân
 Cư-trú tại : KBC. 3361
 Mẹ : Phạm-thị-Quít
 Tên họ
 Tuổi : 32 tuổi
 Nghề : Hội trợ
 Cư-trú tại : Tân-vĩnh-Hòa
 Vợ : Vợ chánh
 Chánh hay thứ
 Người khai : Nguyễn-hộ-Ảnh
 Tên họ
 Tuổi : 30 tuổi
 Nghề : Quân nhân
 Cư-trú tại : KBC. 3361
 Ngày khai : 28 tháng 5 năm 1973
 Người chứng thứ nhất : Lưu-diễn-Hoành
 Tên họ
 Tuổi : 23 tuổi
 Nghề : Quân nhân
 Cư-trú tại : KBC. 4123
 Người chứng thứ hai : Trương-thị-Biệt
 Tên họ
 Tuổi : 39 tuổi
 Nghề : Đuôn bán
 Cư-trú tại : Tân-vĩnh-Hòa

MIỄN THỰC-THỰC

Tham chiếu V.T. số 4368/ĐNV/HC/29
 của Bộ Nội-Vụ ngày 3-8-1970

Lập tại Xã Tân-vĩnh-Hòa ngày 28 tháng 5 19 73

Người khai:

Ủy Viên Hộ-Tịch

Nhân Chứng:

Ký tên :

Ký tên :

Ký tên :

Nguyễn-hữu-Kính

Hoành
Biệt

NGUYỄN-HỮU-KÍNH